

Số: 24.04 /CV-LLM69-3

Hải Phòng, ngày 24 tháng 04 năm 2026

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA UBCKNN VÀ SỞ GD&ĐT HÀ NỘI**

Kính gửi: - Ủy Ban chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Tên công ty : **CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-3**
Mã chứng khoán : **L63**
Trụ sở chính : Số 515 Đường Điện Biên Phủ - Phường Thành Đông, TP Hải Phòng
Điện thoại : 0220.3852584 Fax: 02203.853958
Người thực hiện công bố thông tin: Nguyễn Thị Thanh – Kế toán trưởng Công ty
Loại thông tin công bố: 24h

Nội dung của thông tin công bố:

Công ty cổ phần Lilama 69-3 trân trọng công bố thông tin: Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

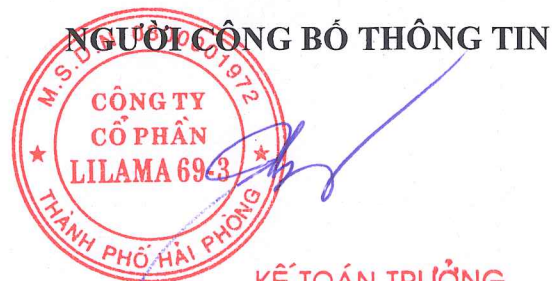
Thông tin này sẽ được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty tại địa chỉ website: www.lilama69-3.vn

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: TCKT



KẾ TOÁN TRƯỞNG
Nguyễn Thị Thanh

Số: 01/BB-ĐHĐCĐTN



BIÊN BẢN
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-3

1. Tên Công ty: Công ty Cổ phần LILAMA 69-3.
2. Địa chỉ trụ sở chính: Số 515, Điện Biên Phủ, phường Thành Đông, Hải Phòng.
3. Mã số doanh nghiệp: 0800001972.

I. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM

- Thời gian: 08h30 ngày 24/4/2026.
- Địa điểm: Tại Hội trường tầng 5 - Công ty cổ phần LILAMA 69-3.

Địa chỉ số 515 - Điện Biên Phủ - phường Thành Đông, tp Hải Phòng.

II. THÀNH PHẦN THAM DỰ VÀ TÍNH HỢP PHÁP CỦA ĐẠI HỘI

1. Thành phần tham dự

Theo báo cáo kết quả thẩm tra tư cách đại biểu cổ đông tham dự đại hội của Bà Cao Thị Dự /Trưởng ban kiểm tra tư cách đại biểu. Cổ đông dự họp như sau:

- + Tổng số cổ đông được triệu tập là 1.268 cổ đông, sở hữu 8.279.361 cổ phần, tương ứng với 100% vốn Điều lệ.
- + Tổng số đăng ký tham dự họp là 80 cổ đông, đại diện cổ đông, tương ứng với số cổ phần biểu quyết là 6.413.177 cổ phần, chiếm 77,46 % vốn điều lệ Công ty.
- + Tổng số về dự đại hội đủ tư cách là 73 cổ đông, đại diện cổ đông, với số cổ phần biểu quyết là 6.364.411 cổ phần, tương ứng 77 % vốn điều lệ Công ty.

2. Tính hợp pháp của Đại hội

Căn cứ Luật doanh nghiệp 59/2020/QH14, ngày 17/6/2020 được sửa đổi bổ sung tại Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/1/2022 và Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025. Điều lệ Công ty CP LILAMA 69-3 thì phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên được tiến hành hợp pháp, hợp lệ, đủ điều kiện để tiến hành.

III. NỘI DUNG VÀ DIỄN BIẾN CỦA ĐẠI HỘI

1. Bầu Ban chủ tọa Đại hội

Để điều hành Đại hội, sau khi nghe Ban tổ chức giới thiệu Danh sách Ban chủ tọa, 100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã nhất trí thông qua Ban chủ tọa gồm các thành viên như sau

- | | |
|-------------------------|--------------|
| - Ông Đỗ Trọng Toàn | - Chủ tọa |
| - Ông Cao Việt Cường | - Thành viên |
| - Ông Nguyễn Mạnh Cường | - Thành viên |

2. Chỉ định Ban thư ký Đại hội và thông qua Ban kiểm phiếu.

Để ghi chép diễn biến của Đại hội và soạn thảo nghị quyết của Đại hội, Chủ tọa đã chỉ định Ban Thư ký gồm các thành viên như sau:

- Ông Nguyễn Mạnh Hùng - Trưởng ban
- Bà Đoàn Thị Thủy - Thành viên

Để thực hiện công tác kiểm phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử tại Đại hội, sau khi nghe Ban Chủ tọa giới thiệu danh sách các thành viên Ban kiểm phiếu, 100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã nhất trí thông qua Ban kiểm phiếu gồm các thành viên như sau:

1. Bà Đỗ Thị Lý - TP TCNS /Trưởng ban
2. Bà Nguyễn Thị Minh Phượng - CB Phòng TCNS /Thành viên
3. Bà Ngô Thị Nhân - CB Phòng KH-ĐT /Thành viên

3. Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội và chương trình nghị sự.

Đại hội nghe Ông Nguyễn Mạnh Cường - TV HĐQT trình bày dự thảo Quy chế làm việc của đại hội, 100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã nhất trí thông qua Quy chế làm việc của Đại hội.

Đại hội nghe Ông Đỗ Trọng Toàn thông qua chương trình nghị sự của Đại hội, 100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã nhất trí thông qua nội dung chương trình nghị sự của Đại hội.

4. Nội dung của Đại hội:

Đại hội nghe các Báo cáo, Tờ trình:

+ Ông Cao Việt Cường /TV HĐQT, TGD báo cáo kết quả thực hiện SXKD năm 2025, kế hoạch SXKD năm 2026.

+ Đại hội nghe Ông Đỗ Trọng Toàn /CT HĐQT báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT Công ty 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026.

+ Bà Cao Thị Dự /Trưởng BKS báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát Công ty năm 2025.

+ Ông Nguyễn Mạnh Cường /TV HĐQT trình bày Tờ trình xin thông qua báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán; Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận năm 2025; Tờ trình mức chi trả tiền lương chuyên trách, thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2025 và kế hoạch năm 2026.

+ Bà Cao Thị Dự/ Trưởng BKS trình bày Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026.

5. Biểu quyết thông qua các nội dung:

5.1. Thông qua Báo cáo của Ban điều hành: Nội dung chi tiết theo Báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh, ngày 01/4/2026 của Tổng giám đốc Công ty kèm theo. Trong đó các nội dung chính như sau:

5.1.1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025:

- Vốn điều lệ	: 82,79 tỷ đồng
- Doanh thu	: 633,6 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế	: 0,95 tỷ đồng
- Các khoản nộp ngân sách	: 6,42 tỷ đồng
- Lao động bình quân	: 931 người
- Đầu tư phát triển	: 18,95 tỷ đồng
- Tỷ lệ cổ tức	: 0%

5.1.2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026:

- Vốn điều lệ	: 82,79 tỷ đồng
- Doanh thu	: 600 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế	: 0,8 tỷ đồng
- Các khoản nộp ngân sách	: 7,5 tỷ đồng
- Lao động bình quân	: 800 người
- Đầu tư phát triển	: 30 tỷ đồng
- Tỷ lệ cổ tức	: 0%

Kết quả biểu quyết:

+ Số biểu quyết đồng ý:	6.327.980, tương ứng 99,43 %.
+ Số biểu quyết không đồng ý:	0, tương ứng 0 %.
+ Số biểu quyết không có ý kiến:	34.192, tương ứng 0,53 %.

5.2. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị: Nội dung chi tiết theo Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty ngày 01/4/2026 kèm theo.

Kết quả biểu quyết:

+ Số biểu quyết đồng ý:	6.327.980, tương ứng 99,43 %.
+ Số biểu quyết không đồng ý:	0, tương ứng 0 %.
+ Số biểu quyết không có ý kiến:	34.192, tương ứng 0,53 %.

5.3 Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát: Nội dung chi tiết theo Báo cáo của Ban kiểm soát Công ty ngày 27/3/2026 kèm theo.

Kết quả biểu quyết:

+ Số biểu quyết đồng ý:	6.351.076, tương ứng 99,79 %.
+ Số biểu quyết không đồng ý:	0, tương ứng 0 %.
+ Số biểu quyết không có ý kiến:	11.096, tương ứng 0,17 %.

5.4 Thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán: Nội dung chi tiết theo Tờ trình số 01/TTr-HĐQT, ngày 01/4/2026 của Hội đồng quản trị Công ty và Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán kèm theo.

Kết quả biểu quyết:

- + Số biểu quyết đồng ý: 6.350.368, tương ứng 99,78 %.
- + Số biểu quyết không đồng ý: 0, tương ứng 0 %.
- + Số biểu quyết không có ý kiến: 11.804, tương ứng 0,18 %.

5.5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025: Nội dung chi tiết theo Tờ trình số 02/TTr-HĐQT, 01/4/2026 của Hội đồng quản trị Công ty.

Kết quả biểu quyết:

- + Số biểu quyết đồng ý: 6.325.590, tương ứng 99,39 %.
- + Số biểu quyết không đồng ý: 4.926, tương ứng 0,07 %.
- + Số biểu quyết không có ý kiến: 31.656, tương ứng 0,5 %.

5.6. Thông qua mức thù lao của Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát năm 2026: Nội dung chi tiết theo Tờ trình số 03/TTr-HĐQT, ngày 01/4/2026 của Hội đồng quản trị Công ty. Trong đó:

Tổng mức tiền lương, thù lao là: 888.000.000 đồng. Trong đó:

- + Tổng số tiền lương, thù lao của HĐQT: 600.000.000 đồng (trong đó lương chuyên trách là 456.000.000 đồng, thù lao là 144.000.000 đồng).
- + Tổng số tiền lương, thù lao của thành viên BKS: 288.000.000 đồng (trong đó lương chuyên trách là 240.000.000 đồng, thù lao là 48.000.000 đồng).

Kết quả biểu quyết:

- + Số biểu quyết đồng ý: 6.351.076, tương ứng 99,79 %.
- + Số biểu quyết không đồng ý: 0, tương ứng 0 %.
- + Số biểu quyết không có ý kiến: 11.096, tương ứng 0,17 %.

5.7. Thông qua ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập, để thực hiện kiểm toán, soát xét Báo cáo tài chính của Công ty cổ phần LILAMA 69-3 năm 2026: Nội dung chi tiết theo Tờ trình 01/TTr-BKS ngày 01/4/2026 của Ban kiểm soát.

Kết quả biểu quyết:

- + Số biểu quyết đồng ý: 6.350.234, tương ứng 99,78 %.
- + Số biểu quyết không đồng ý: 0, tương ứng 0 %.
- + Số biểu quyết không có ý kiến: 11.938, tương ứng 0,18 %.

Cuộc họp kết thúc vào hồi 10h45 cùng ngày. Biên bản gồm 05 (năm) trang, được lập ngay sau khi chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần LILAMA 69-3 kết thúc. Biên bản được Ông Nguyễn Mạnh Hùng – Trưởng Ban Thư ký đọc thông qua trước đại hội. 100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã nhất trí thông qua.

BAN THƯ KÝ



Nguyễn Mạnh Hùng



Đoàn Thị Thủy



Đỗ Trọng Toàn

Tài liệu lưu kèm theo:

- + Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông;
- + Quy chế làm việc của Đại hội,
- + Các báo cáo: Báo cáo SXKD, báo cáo hoạt động của HĐQT và BKS;
- + Các Tờ trình: Tờ trình thông qua báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán.; Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2025; Tờ trình mức chi trả tiền lương, thù lao năm 2026 của HĐQT, Ban kiểm soát; Tờ trình việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026;
- + Biên bản kiểm phiếu.

Hải Phòng, ngày 24 tháng 4 năm 2026

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-3

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-3

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17/6/2020 được sửa đổi bổ sung một số điều bởi Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022; Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025.
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần LILAMA 69-3;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty cổ phần LILAMA 69-3, ngày 24/4/2026



QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua Báo cáo của Ban điều hành: Nội dung chi tiết tại Báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng giám đốc Công ty kèm theo. Trong đó các nội dung chính như sau:

1.1 Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025:

- Vốn điều lệ : 82,79 tỷ đồng
- Doanh thu : 633,6 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế : 0,95 tỷ đồng
- Các khoản nộp ngân sách : 6,42 tỷ đồng
- Lao động bình quân : 931 người
- Đầu tư phát triển : 18,95 tỷ đồng
- Tỷ lệ cổ tức : 0%

1.2 Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026:

- Vốn điều lệ : 82,79 tỷ đồng
- Doanh thu : 600 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế : 0,8 tỷ đồng
- Các khoản nộp ngân sách : 7,5 tỷ đồng
- Lao động bình quân : 800 người
- Đầu tư phát triển : 30 tỷ đồng
- Tỷ lệ cổ tức : 0%

Điều 2: Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị: Nội dung chi tiết theo Báo cáo Hội đồng quản trị Công ty kèm theo.

Điều 3: Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát: Nội dung chi tiết theo Báo cáo của Ban kiểm soát Công ty kèm theo.

Điều 4: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán: Nội dung chi tiết theo Tờ trình số 01/TTr-HĐQT của Hội đồng quản trị Công ty và Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán kèm theo.

Điều 5: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025: Nội dung chi tiết theo Tờ trình số 02/TTr-HĐQT của Hội đồng quản trị Công ty.

Điều 6: Thông qua mức thù lao của Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát năm 2026: Nội dung chi tiết theo Tờ trình số 03/TTr-HĐQT của Hội đồng quản trị Công ty. Trong đó:

Tổng mức tiền lương, thù lao là: 888.000.000 đồng. Trong đó:

+ Tổng số tiền lương, thù lao của HĐQT: 600.000.000 đồng (trong đó lương chuyên trách là 456.000.000 đồng, thù lao là 144.000.000 đồng).

+ Tổng số tiền lương, thù lao của thành viên BKS: 288.000.000 đồng (trong đó lương chuyên trách là 240.000.000 đồng, thù lao là 48.000.000 đồng).

Điều 7: Thông qua ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập, để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty cổ phần LILAMA 69-3 năm 2026: Nội dung chi tiết theo Tờ trình 01/TTr-BKS của Ban kiểm soát.

Điều 8: Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc, các phòng ban đơn vị, các cổ đông và cá nhân có liên quan Công ty cổ phần LILAMA 69-3 chịu trách nhiệm thi hành nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ của Công ty.

Nơi nhận:

- Cổ đông
- UBCK NN, Sở GD&ĐT HN;
- Như điều 8;
- Lưu VP HĐQT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TOA
CÔNG TY
CỔ PHẦN
LILAMA 69-3
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Đỗ Trọng Toàn



Hải Phòng, ngày 24 tháng 4 năm 2026

**BÁO CÁO KẾT QUẢ KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG
THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-3**

Kính thưa Đại hội.

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17/6/2020 được sửa đổi bổ sung một số điều bởi Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022; Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025.

Căn cứ quyết định số 10/QĐ-HĐQT ngày 08/4/2026 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần LILAMA 69-3 về việc thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2026.

Thay mặt Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự đại hội, tôi xin báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty CP LILAMA 69-3 như sau:

Tổng số cổ đông được triệu tập về dự đại hội là 1.268 cổ đông với tỷ lệ cổ phần biểu quyết là 8.279.361 cổ phần đạt 100% vốn điều lệ Công ty.

Số cổ đông đăng ký dự Đại hội là 80 người với số cổ phần biểu quyết là 6.413.177 cổ phần đạt 77,46% vốn điều lệ Công ty. Trong đó:

- Cổ đông cá nhân, đại diện ủy quyền: 80 người, với số cổ phần biểu quyết là 3.432.607 cổ phần đạt 41,46% vốn điều lệ Công ty.

- Đại diện cổ đông pháp nhân: 0 người, với số cổ phần biểu quyết là 0 cổ phần đạt 0% vốn điều lệ Công ty.

- Đại diện vốn của Tổng công ty Lắp máy Việt Nam: 03 người, với số cổ phần biểu quyết là 2.980.570 cổ phần đạt 36% vốn điều lệ Công ty.

Tổng số cổ đông, đại diện ủy quyền, đại diện vốn về dự đại hội đủ tư cách là 73 người với tỷ lệ cổ phần biểu quyết là 6.364.411 cổ phần đạt 77% vốn điều lệ Công ty.

Căn cứ Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty CP LILAMA 69-3. Đại hội được tiến hành hợp lệ, đủ tiêu chuẩn.

Vậy, thay mặt cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông xin báo cáo trước đại hội.

Chúc đại hội thành công tốt đẹp./.

Xin trân trọng cảm ơn!

T/M BAN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG

Cao Thị Dự

TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM - CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-3

QUY CHẾ
LÀM VIỆC CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-3
NĂM 2026



HẢI PHÒNG 4/2026

Hải Phòng, ngày 01 tháng 4 năm 2026

**QUY CHẾ LÀM VIỆC
CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-3**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Lilama 69-3.

**CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1: Phạm vi áp dụng và đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Lilama 69-3. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội; điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội; chương trình, thời gian làm việc của Đại hội; thể lệ biểu quyết và các quy định khác của Đại hội.

Cổ đông và các bên tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty CP LILAMA 69-3 có trách nhiệm tuân thủ và thực hiện các quy định tại quy chế này.

Điều 2: Thời gian và chương trình Đại hội:

1. Chương trình đại hội được đính kèm Quy chế này.
2. Thời gian Đại hội: Dự kiến 1/2 ngày, từ 8h00 đến 11h30 ngày 24/4/2026.

**CHƯƠNG II
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM DỰ ĐẠI HỘI**

Điều 3: Cổ đông tham dự Đại hội

1. Điều kiện tham dự:

Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty cổ phần LILAMA 69-3 có tên trong danh sách cổ đông chốt ngày 25/3/2026 và đã đăng ký với Ban tổ chức trước 17h ngày 21/4/2026 được quyền tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2026.

2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại hội:

- Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền khi tới tham dự Đại hội phải mang theo giấy tờ sau:



- + Giấy tờ pháp lý của cá nhân;
- + Giấy ủy quyền (trường hợp được ủy quyền tham dự Đại hội).
- Đăng ký tham dự Đại hội: Cổ đông hoặc người được ủy quyền xuất trình các giấy tờ trên cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông, nhận thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết và tài liệu Đại hội.
- Được uỷ quyền bằng văn bản cho người đại diện thay thế mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông.
- Tham gia biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội cổ đông theo quy định của Điều lệ Công ty và Luật doanh nghiệp.
- Góp ý kiến trực tiếp hoặc gián tiếp thông qua đại diện uỷ quyền của mình về toàn bộ nội dung chương trình Đại hội. Cổ đông tham dự phiên họp khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của Ban chủ tọa, phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng nội dung cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình cuộc họp đã được thông qua. Những vấn đề đã được người trước phát biểu thì không phát biểu lại, tránh trùng lặp. Cổ đông tham dự họp cũng có thể ghi nội dung câu hỏi vào phiếu, chuyển cho Ban thư ký.
- Cổ đông, đại diện cổ đông khi tới dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận từng nội dung và thông qua bằng biểu quyết.
- Trong thời gian tiến hành cuộc họp, các cổ đông phải tuân thủ sự hướng dẫn của Ban chủ tọa, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.
- Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi cuộc họp đã khai mạc, sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký, được tham dự và tham gia biểu quyết về nội dung cần biểu quyết còn lại theo chương trình Đại hội đã được thông qua. Trong trường hợp này, hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.

Điều 4: Ban chủ tọa Đại hội

1. Ban chủ tọa có 03 người, gồm Chủ tọa (là Chủ tịch hội đồng quản trị Công ty) và các thành viên do Ban tổ chức giới thiệu được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng cách giơ Thẻ biểu quyết. Ban chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và phù hợp với các quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.
2. Quyền và nghĩa vụ của Ban chủ tọa.
 - Điều hành các hoạt động của cuộc họp theo chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua; tiến hành các công việc cần thiết để Đại hội đồng cổ đông diễn ra có trật tự; đáp ứng được mong muốn của đa số cổ đông tham dự.
 - Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận.
 - Trình dự thảo về những nội dung cần thiết để Đại hội biểu quyết.
 - Trả lời hoặc chỉ định người trả lời những vấn đề do cổ đông yêu cầu nằm trong chương trình Đại hội.
 - Giải quyết các vấn đề nảy sinh trong suốt quá trình diễn ra Đại hội.
 - Quyết định của Chủ tọa về các vấn đề: trình tự, thủ tục hoặc sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội cổ đông sẽ mang tính phán quyết cao nhất.

Điều 5: Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự họp

Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng Quản trị Công ty quyết định thành lập và giới thiệu với Đại hội, có chức năng nhiệm vụ sau:

1. Kiểm tra tư cách cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự họp: Giấy tờ pháp lý của cá nhân, giấy mời, giấy ủy quyền (đối với đại diện được ủy quyền hoặc người được ủy quyền); xác định tính hợp lệ theo quy định của pháp luật và đối chiếu với Danh sách cổ đông có quyền dự họp.

2. Phát thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết và tài liệu Đại hội.

3. Báo cáo trước Đại hội và chịu trách nhiệm về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự họp trước khi Đại hội chính thức được tiến hành.

Điều 6. Ban thư ký Đại hội

1. Ban thư ký gồm 02 người do Chủ tọa chỉ định.

2. Ban thư ký thực hiện các công việc trợ giúp theo sự phân công của Ban chủ tọa:

- Ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung Đại hội.

- Hỗ trợ Ban chủ tọa công bố dự thảo Biên bản, nghị quyết Đại hội và thông báo của Ban chủ tọa gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.

- Tiếp nhận phiếu hỏi ý kiến của cổ đông.

Điều 7. Ban kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu gồm 03 người do Chủ tọa đề cử giới thiệu được Đại hội biểu quyết thông qua bằng cách giơ Thẻ biểu quyết tại Đại hội.

2. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ:

- Hướng dẫn việc biểu quyết của các cổ đông hoặc người đại diện ủy quyền dự họp.

- Tổng hợp số cổ phần biểu quyết theo từng nội dung, thông báo kết quả cho Ban chủ tọa, Ban thư ký và thông báo kết quả trước đại hội.

- Thực hiện các việc khác tại Đại hội.

CHƯƠNG III TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 8: Điều kiện tiến hành Đại hội:

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông chốt ngày 25 tháng 3 năm 2026 (thời điểm chốt danh sách cổ đông để triệu tập họp Đại hội).

Điều 9: Cách thức biểu quyết thông qua các nội dung tại Đại hội

1. Tất cả các nội dung trong chương trình của Đại hội đều phải lấy ý kiến biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự họp bằng Thẻ biểu quyết/ Phiếu biểu quyết theo số cổ phần sở hữu, đại diện và ủy quyền.

2. Cách thức biểu quyết: Các nội dung biểu quyết trong chương trình Đại hội thực hiện theo quy định của chủ tọa với hình thức phù hợp với diễn biến phiên họp.

- Biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết: Một số vấn đề cổ đông thực hiện giơ thẻ biểu quyết tại Đại hội để biểu quyết theo nội dung (Đồng ý, không đồng ý, không có ý kiến), cụ thể:



LILAMA69-3.,JSC

TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM - CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-3

Địa chỉ: 515 đường Điện Biên Phủ - Thành Đông - Tp Hải Phòng

Tel: 02203 852584 - Fax: 02203 853958

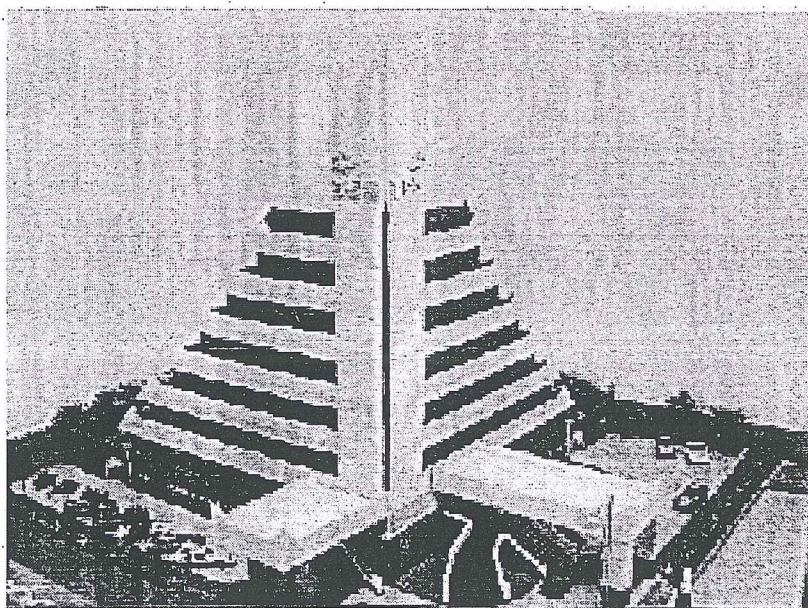
Email: Lilama69-3@lilama69-3.com.vn Website: www.lilama69-3.vn

BÁO CÁO

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

VÀ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2026

TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026



HẢI PHÒNG T4/2026



Hải Phòng, ngày 01 tháng 4 năm 2026

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025
VÀ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2026

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên

PHẦN THỨ NHẤT
KẾT QUẢ THỰC HIỆN SXKD NĂM 2025

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/4/2025 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty cổ phần Lilama 69-3, Ban Tổng giám đốc xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 như sau:

1. Kết quả thực hiện SXKD năm 2025:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH theo NQ ĐHĐCĐ 2025	Thực hiện năm 2025	(%) TH/KH
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	82,79	82,79	100
2	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Tỷ đồng	580	633,6	109,2
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	0,08	0,95	1.187,5
4	Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	7,5	6,42	85,6
5	Lao động bình quân	Người	950	931	98
6	Đầu tư phát triển	Tỷ đồng	30	18,95	63,2
7	Tỷ lệ cổ tức	%	0	0	0

2. Tình hình thực hiện SXKD năm 2025:

2.1. Công tác chế tạo và lắp đặt thiết bị:

+ Về chế tạo thiết bị trong nước:

Năm 2025 Công ty tiếp tục triển khai thực hiện các hợp đồng về gia công chế tạo và lắp đặt thiết bị cho một số Dự án, công trình trong nước với doanh thu đạt 219,5 tỷ đồng.

+ Về chế tạo thiết bị xuất khẩu:

Gia công chế tạo thiết bị xuất khẩu với doanh thu đạt 313,4 tỷ đồng.

+ Về sửa chữa bảo trì, bảo dưỡng:

Duy trì sửa chữa và bảo dưỡng với doanh thu đạt 100,7 tỷ đồng

3. Về đầu tư.

Công ty đã hoàn thành việc đầu tư xây dựng Nhà xưởng số 6 và một số công trình phụ trợ thuộc Dự án đầu tư Nhà máy chế tạo thiết bị Lilama 69-3 đảm bảo chất lượng, tiến độ, các hạng mục đã đưa vào hoạt động năm 2025.

Công tác đầu tư của Công ty được thực hiện phù hợp với tình hình SXKD. Quá trình triển khai thực hiện đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành, đáp ứng kịp thời cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

4. Công tác thị trường:

Ngoài các hợp đồng chuyển tiếp của năm 2024 sang. Năm 2025 Công ty đã tìm kiếm, ký kết các hợp đồng trong nước về gia công chế tạo, lắp đặt thiết bị, sửa chữa bảo dưỡng với giá trị khoảng 270 tỷ đồng, ký hợp đồng xuất khẩu khoảng 11,5 triệu USD tương đương 300 tỷ đồng.

5. Công tác lao động, tiền lương, bảo hiểm xã hội và đào tạo:

Tổng số lao động đến thời điểm 31/12/2025 là: 897 người

Các chế độ tiền lương, tiền thưởng, bảo hiểm và phúc lợi đối với người lao động thực hiện đầy đủ theo quy định, đảm bảo đời sống cho CBCNV yên tâm công tác.

Số tiền BHXH, BHYT và BH thất nghiệp phải trích nộp năm 2025 là 18,33 tỷ đồng, Công ty đã nộp đầy đủ.

Đào tạo nghiệp vụ cho CBCNV: 99 người

6. Công tác quản lý tài chính:

Công tác quản lý tài chính được kiểm soát chặt chẽ, cập nhật đầy đủ, kết thúc năm tài chính được kiểm toán và công bố thông tin tài chính công khai đúng quy định.

6.1. Về tình hình nợ vay thực hiện đến 31/12/2025: 190,27 tỷ đồng

Trong đó:

+ Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn: 160,44 tỷ đồng
+ Vay và nợ thuê tài chính dài hạn: 29,83 tỷ đồng

6.2. Các khoản phải thu: 155,2 tỷ đồng

- Phải thu ngắn hạn: 151,4 tỷ đồng
- Phải thu dài hạn: 3,8 tỷ đồng

6.3. Chi phí tài chính năm 2025 là: 14,5 tỷ đồng

6.4. Công tác thu hồi công nợ: 683 tỷ đồng.

7. Đánh giá chung:

Năm 2025, nền kinh tế vẫn còn nhiều khó khăn, tình hình biến động chính trị, kinh tế và chính sách thuế đã ảnh hưởng lớn đến các Hợp đồng xuất khẩu. Các dự án, công trình mới trong nước rất ít được triển khai, việc làm hạn chế, cạnh tranh gay gắt. Ngoài ra Công ty vẫn còn các khoản nợ phải thu tồn đọng kéo dài, khó đòi, Công ty đã trích lập dự phòng, xử lý một số khoản nợ khó đòi. Số trích lập dự phòng lũy kế đến 31/12/2025 là 50,19 tỷ.

Với định hướng chiến lược đúng đắn, linh hoạt của Ban lãnh đạo, cũng với sự nỗ lực, bám sát, quyết tâm của toàn thể CBCNV Công ty đã duy trì được sự ổn định trong lĩnh vực cơ khí, xây lắp, đảm bảo việc làm cho người lao động, thu xếp đầy đủ vốn phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư. Tình hình sản xuất kinh doanh năm 2025 có nhiều biến chuyển tích cực, uy tín về chế tạo xuất khẩu ngày một nâng cao, được khách hàng tin nhiệm.

Nguồn vốn chủ sở hữu còn hạn chế, nên để đáp ứng đủ nhu cầu vốn phục vụ hoạt động SXKD Công ty vẫn phải phụ thuộc vào nguồn vốn vay của các tổ chức tín dụng. Vì vậy tính tự chủ về tài chính chưa cao, chi phí tài chính còn lớn.

Do đặc thù tính chất của ngành lắp máy người lao động thường xuyên phải lưu động theo các công trình nên tình trạng công nhân thanh lý, chấm dứt hợp đồng lao động nhiều. Việc tuyển dụng lao động có chuyên môn, tay nghề khó khăn, công nhân mới ra trường kinh nghiệm và trình độ còn hạn chế.

PHẦN THỨ HAI

KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2026

Trên cơ sở các công trình đã ký Hợp đồng chuyển tiếp của năm 2025, nhận định tình hình thị trường và năng lực của Công ty. Ban Tổng giám đốc trình Đại hội đồng cổ đông kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 và phương hướng, giải pháp thực hiện như sau:

1. Một số chỉ tiêu chính về kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2026:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2026	Ghi chú
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	82,79	
2	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Tỷ đồng	600	
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	0,8	
4	Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	7,5	
5	Lao động bình quân	Người	800	
6	Đầu tư phát triển	Tỷ đồng	30	
7	Tỷ lệ cổ tức dự kiến	%	0	

2. Phương hướng và giải pháp tổ chức thực hiện kế hoạch SXKD năm 2026:

- Tiếp tục khai thác, tìm kiếm mở rộng thị trường cả trong và ngoài nước, tăng cường chế tạo thiết bị xuất khẩu, không ngừng nâng cao chất lượng và tiến độ, uy tín và thương hiệu của Công ty.

- Tăng cường hơn nữa công tác quản trị doanh nghiệp. Cải tiến, nâng cao năng suất lao động, hiệu quả quản lý các dự án, công trình thi công. Tiếp tục tăng cường công tác khoán nhằm khuyến khích người lao động làm việc có trình độ, chuyên môn, năng suất và gắn bó lâu dài với Công ty.

- Tập trung chỉ đạo thực hiện tốt các dự án trong nước và xuất khẩu đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ, chất lượng. Duy trì ổn định, mở rộng thị trường lĩnh vực sửa chữa.

- Bám sát công tác thu hồi vốn các công trình, dự án đã thi công xong để đảm bảo nguồn vốn cho hoạt động SXKD. Đẩy nhanh vòng quay vốn, tiết kiệm tối đa các chi phí trong sản xuất và chi phí lãi vay.

- Tăng cường công tác tuyển dụng bổ sung nhân sự, đào tạo bồi dưỡng, phát triển nguồn nhân lực nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển kinh doanh của Công ty.

- Khai thác sử dụng, phát huy tối đa nhà xưởng, máy móc, trang thiết bị hiện có. Đầu tư nâng cao năng lực máy móc, thiết bị công nghệ mới, hiện đại, đạt năng suất, chất lượng và hiệu quả phù hợp với hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm đáp ứng tốt nhất các Hợp đồng, đơn hàng trong nước và xuất khẩu.

- Tăng cường công tác kiểm soát chất lượng sản phẩm, công tác an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ. Duy trì tốt hệ thống quản lý chất lượng ISO trong toàn Công ty.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án tái cấu trúc theo nội dung đã phê duyệt.

Trên đây là nội dung báo cáo của Ban tổng giám đốc Công ty CP LILAMA 69-3 về kết quả thực hiện SXKD năm 2025 và kế hoạch SXKD năm 2026 kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét, thông qua.

Rất mong nhận được ý kiến đóng góp của Đại hội đồng cổ đông để hoạt động SXKD của Công ty năm 2026 cũng như các năm tiếp theo ngày một phát triển vững mạnh hơn.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu KHĐT Cty.

CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-3



TỔNG GIÁM ĐỐC

Cao Việt Cường



LILAMA69-3.,JSC

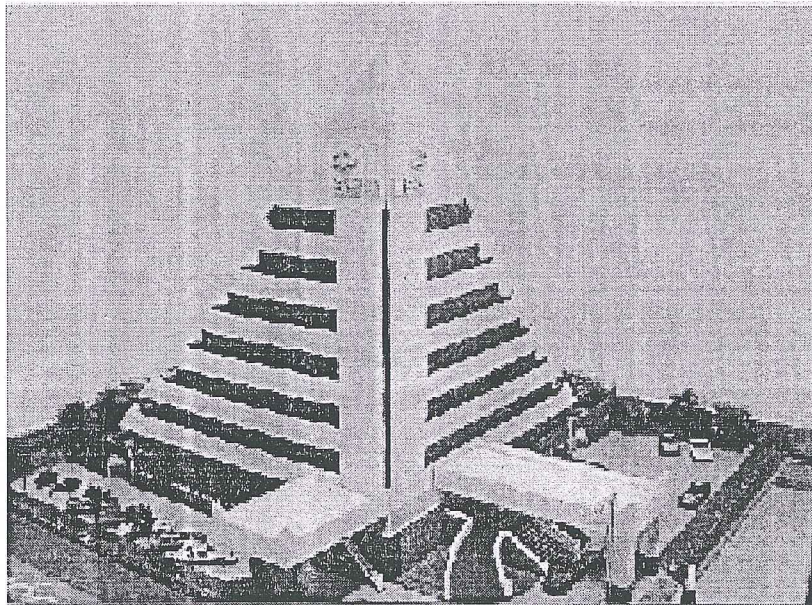
TÔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM - CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-3

Địa chỉ: 515 đường Điện Biên Phủ - Thành Đông - Tp Hải Phòng

Tel: 02203 852584 - Fax: 02203 853958

Email: Lilama69-3@lilama69-3.com.vn - Website: www.lilama69-3.vn

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-3 NĂM 2025
VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2026



HẢI PHÒNG, T4/2026

Hải Phòng, ngày 01 tháng 4 năm 2026

BÁO CÁO

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-3 NĂM 2025 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2026

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần LILAMA 69-3;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ, ngày 25 tháng 4 năm 2025 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty CP LILAMA 69-3.

Hội đồng Quản trị (HĐQT) xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần LILAMA 69-3 về kết quả hoạt động trong năm 2025 và kế hoạch năm 2026 với các nội dung chính như sau:

I. CƠ CẤU CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

HĐQT Công ty cổ phần LILAMA 69-3 hiện nay gồm 5 thành viên:

- | | |
|--------------------------|-------------------|
| 1. Ông Đỗ Trọng Toàn | - Chủ tịch HĐQT |
| 2. Ông Cao Viết Cường | - Thành viên HĐQT |
| 3. Ông Nguyễn Quốc Khánh | - Thành viên HĐQT |
| 4. Ông Phạm Văn Tâm | - Thành viên HĐQT |
| 5. Ông Nguyễn Mạnh Cường | - Thành viên HĐQT |

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2025.

Năm 2025, nền kinh tế vẫn còn nhiều khó khăn, tình hình biến động chính trị, kinh tế và chính sách thuế đã ảnh hưởng lớn đến các Hợp đồng xuất khẩu. Các dự án, công trình mới trong nước rất ít được triển khai, việc làm hạn chế, cạnh tranh gay gắt. Tuy nhiên, với định hướng chiến lược đúng, sự linh hoạt của ban lãnh đạo cùng sự quyết tâm của toàn thể CBCNV, Công ty đã duy trì, đảm bảo việc làm ổn định cho hơn 900 CBCNV. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 đã đạt được kết quả đáng ghi nhận, uy tín về chế tạo xuất khẩu ngày càng được khách hàng đánh giá cao.

Các chế độ chính sách đối với nhà nước và người lao động được thực hiện đầy đủ theo quy định. Cụ thể các chỉ tiêu chính về SXKD 2025 như sau:

1. Kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2025:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH theo NQ ĐHCĐ 2025	Thực hiện năm 2025	(%) TH/KH 2025
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	82,79	82,79	100
2	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Tỷ đồng	580	633,6	109,2
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	0,08	0,95	1.187,5
4	Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	7,5	6,42	85,6
5	Lao động bình quân	Người	950	931	98
6	Đầu tư phát triển	Tỷ đồng	30	18,95	63,2
7	Tỷ lệ cổ tức	%	0	0	0

2. Công tác đầu tư phát triển.

Công ty đã hoàn thành việc đầu tư xây dựng Nhà xưởng số 6 và một số công trình phụ trợ thuộc Dự án đầu tư Nhà máy chế tạo thiết bị Lilama 69-3 đảm bảo chất lượng, tiến độ, các hạng mục đã đưa vào hoạt động năm 2025.

Công tác đầu tư của Công ty được thực hiện phù hợp với tình hình SXKD. Quá trình triển khai thực hiện đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành, đáp ứng kịp thời cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

3. Công tác thị trường.

Ngoài các hợp đồng chuyển tiếp của năm 2024 sang. Năm 2025 Công ty đã tìm kiếm, ký kết các hợp đồng trong nước về gia công chế tạo, lắp đặt thiết bị, sửa chữa bảo dưỡng với giá trị khoảng 270 tỷ đồng, ký hợp đồng xuất khẩu khoảng 11,5 triệu USD tương đương 300 tỷ đồng.

4. Công tác quản lý tài chính:

Hội đồng quản trị xem xét, cân đối tình hình hoạt động SXKD, phê duyệt thông qua kế hoạch hạn mức vay vốn tín dụng năm 2025 với các tổ chức tín dụng, đồng thời đẩy mạnh chỉ đạo công tác thu hồi vốn đáp ứng đầy đủ nguồn vốn cho SXKD, đầu tư. Thường xuyên nâng cao công tác quản lý, hạch toán kế toán và công bố thông tin minh bạch theo quy định.

5. Lương, thù lao của HĐQT:

Tổng mức tiền lương chuyên trách, thù lao của HĐQT năm 2025 là 563.118.454 đồng. Cụ thể:

Đơn vị tính: Đồng

TT	Chức danh	Số người	Số tháng	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	% TH/ KH 2025
1	Hội đồng quản trị (Hoạt động chuyên trách)	1	12	420.000.000	419.118.454	99,79
2	Thành viên HĐQT (Hoạt động không chuyên trách)	4	12	144.000.000	144.000.000	100
	Tổng cộng			564.000.000	563.118.454	

(Bảng chi tiết tiền lương, thù lao kèm theo)

6. Hoạt động quản trị doanh nghiệp

Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao, năm 2025 HĐQT đã tổ chức họp đầy đủ theo quy định: Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025; tổ chức họp HĐQT 33 phiên, ban hành 35 nghị quyết, quyết định liên quan đến công tác chỉ đạo điều hành sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty. Các biên bản, nghị quyết của HĐQT tuân thủ đúng Điều lệ, các quy chế nội bộ của Công ty và được các thành viên HĐQT nhất trí 100%.

Tổ chức các cuộc họp chỉ đạo thông qua tình hình hoạt động SXKD, đầu tư của Công ty, kịp thời đưa ra những quyết định để Ban điều hành triển khai thực hiện các nhiệm vụ, kế hoạch, nghị quyết của HĐQT và Đại hội đồng cổ đông đã đề ra. Hợp đồng xuất khác theo đề nghị trình của Ban Tổng giám đốc, đáp ứng kịp thời cho công tác điều hành hoạt động SXKD và đầu tư của Công ty.

7. Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025:

Thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 về việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 trên cơ sở các Công ty kiểm toán có uy tín. Hội đồng quản trị đã quyết định lựa chọn Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC là đơn vị thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty.

8. Công tác tổ chức, tái cấu trúc, nâng cao quản trị doanh nghiệp.

Thành lập đội lắp máy số 3 và Phê duyệt điều chỉnh một số nội dung của Quy chế trả lương;

Tiếp tục xem xét các quy định liên quan để rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định phù hợp với pháp luật hiện hành.

9. Hoạt động giám sát đối với Ban tổng giám đốc và các cán bộ quản lý.

- Trong năm 2025, HĐQT thực hiện công tác chỉ đạo, giám sát Ban Tổng giám đốc, các cán bộ quản lý trong việc triển khai thực hiện các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT, kiểm tra việc tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành và quy định của Công ty thông qua các quy chế quản lý nội bộ.

- Thực hiện vai trò giám sát các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Ban điều hành thực hiện công bố thông tin công khai minh bạch để cơ quan quản lý, cổ đông và người lao động nắm bắt, giám sát, kiểm soát hoạt động của Công ty.

- Giám sát và tổ chức triển khai thực hiện Đề án tái cấu trúc, nâng cao năng lực quản trị công ty.

- Giám sát, chỉ đạo công tác đầu tư đảm bảo đúng quy định hiện hành.

- Giám sát công tác quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ và kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý nhằm thực hiện tốt các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Ban điều hành đã duy trì tốt hoạt động sản xuất, kinh doanh, đảm bảo việc làm, thu nhập ổn định cho người lao động. Quản lý, điều hành tuân thủ các nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT cũng như tuân thủ các quy định hiện hành của pháp luật và quy định của Công ty.

III. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2026

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026:

Trên cơ sở các công trình đã ký Hợp đồng chuyển tiếp của năm 2025 và dự báo thị trường năm 2026, tình hình sản xuất kinh doanh, năng lực hiện có. Hội đồng quản trị cùng Ban điều hành xây dựng kế hoạch SXKD phù hợp và phân đấu thực hiện tốt mục tiêu đề ra cao nhất, cụ thể các chỉ tiêu như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2026	Ghi chú
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	82,79	
2	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Tỷ đồng	600	
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	0,8	
4	Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	7,5	
5	Lao động bình quân	Người	800	
6	Đầu tư phát triển	Tỷ đồng	30	
7	Tỷ lệ cổ tức dự kiến	%	0	

Phương hướng và giải pháp thực hiện:

Tiếp tục tăng cường, mở rộng tìm kiếm việc làm, mở rộng tăng tỷ trọng chế tạo thiết bị xuất khẩu, nâng cao năng lực cạnh tranh trên thị trường. Không ngừng xây dựng thương hiệu, khẳng định vị thế, uy tín của Công ty.

Tập trung chỉ đạo thực hiện tốt các dự án trong nước và xuất khẩu đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ, chất lượng. Tiếp tục duy trì ổn định, mở rộng nâng cao năng lực lĩnh vực sửa chữa, bảo trì công nghiệp.

Tăng cường công tác kiểm soát chất lượng sản phẩm, công tác an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ. Duy trì tốt hệ thống quản lý chất lượng ISO trong toàn Công ty.

2. Về công tác đầu tư:

Đầu tư nâng cao năng lực thiết bị công nghệ có năng suất, chất lượng và hiệu quả phù hợp với xu thế phát triển hiện nay cũng như nhu cầu cần thiết phục vụ cho SXKD của Công ty. Khai thác sử dụng, phát huy tối đa nhà xưởng, máy móc, trang thiết bị hiện có.

3. Về công tác tài chính, tái cấu trúc và các hoạt động quản trị khác.

- Tăng cường chỉ đạo đẩy mạnh công tác thu hồi vốn các công trình, dự án thi công đã hoàn thành, đẩy nhanh vòng quay của vốn, tiết kiệm tối đa các chi phí trong sản xuất và chi phí lãi vay.

- Tiếp tục nâng cao vai trò quản lý các dự án, công tác khoán, đặc biệt là quản lý các dự án xuất khẩu. Tăng cường áp dụng khoa học công nghệ tiên tiến vào sản xuất để ngày một nâng cao chất lượng sản phẩm.

- Thường xuyên rà soát các quy chế quản lý nội bộ trên cơ sở cập nhật các quy định hiện hành của pháp luật.

- Chú trọng công tác quản trị nhân sự, tăng cường công tác tuyển dụng lao động; đào tạo bồi dưỡng, phát triển nguồn nhân lực, khuyến khích lao động làm việc có trình độ, chuyên môn, năng suất cao và gắn bó lâu dài với Công ty.



- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện hiệu quả các nội dung thuộc Đề án tái cấu trúc, nâng cao năng lực quản trị Công ty theo nội dung đã phê duyệt.

Trên đây là báo cáo tình hình hoạt động của HĐQT Công ty CP LILAMA 69-3 năm 2025 và phương hướng hoạt động năm 2026. Thay mặt cho Hội đồng Quản trị trân trọng cảm ơn Ban Lãnh đạo Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP, Ban điều hành Công ty và các quý vị Cổ đông đã tin tưởng, dành tâm huyết, trí tuệ xây dựng Công ty trong thời gian qua. Do Công ty vẫn còn nhiều khó khăn tồn tại, Hội đồng Quản trị rất mong tiếp tục nhận được sự quan tâm, ủng hộ, chia sẻ trong thời gian tới của các quý cổ đông, đặc biệt là Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP, để Công ty vượt qua các khó khăn và phát triển bền vững.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét đóng góp ý kiến và thông qua báo cáo.

Chúc quý cổ đông luôn mạnh khỏe, hạnh phúc và thành đạt, chúc đại hội thành công tốt đẹp!

Xin trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 
CHỦ TỊCH


Đỗ Trọng Toàn

BÁO CÁO TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025

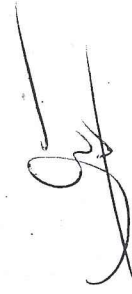
Đơn vị tính: Đồng

TT	Họ và tên	Chức vụ	Kế hoạch năm 2025		Thực hiện năm 2025		Ghi chú	
			Tiền lương	Thù lao	Tổng	Tiền lương		Thù lao
1	Đỗ Trọng Toàn	Chủ tịch HĐQT	420.000.000		420.000.000	419.118.454	419.118.454	
2	Cao Viét Cường	TVHĐQT		36.000.000	36.000.000		36.000.000	
3	Nguyễn Mạnh Cường	TVHĐQT		36.000.000	36.000.000		36.000.000	
4	Nguyễn Quốc Khánh	TVHĐQT		36.000.000	36.000.000		36.000.000	
5	Phạm Văn Tâm	TVHĐQT		36.000.000	36.000.000		36.000.000	
	Tổng cộng		420.000.000	144.000.000	564.000.000	419.118.454	144.000.000	563.118.454

Hải Phòng, ngày 01 tháng 4 năm 2026

/42

NGƯỜI LẬP



Trần Thị Thêm

T.M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CHỦ TỊCH HĐQT

Đỗ Trọng Toàn



Hải Phòng, ngày 27 tháng 3 năm 2026

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP LILAMA 69-3

- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát được quy định trong Điều lệ của Công ty CP LILAMA 69-3.

- Căn cứ vào Báo cáo Tài chính năm 2025 của Công ty CP LILAMA 69-3 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH hãng Kiểm toán AASC.

Trong năm 2025, Ban Kiểm soát đã thực hiện công tác kiểm soát theo quy định về các hoạt động của Công ty và xin báo cáo tới Đại hội đồng cổ đông các nội dung chủ yếu sau:

1. Báo cáo một số hoạt động chính và Tiền lương, thù lao của Ban Kiểm soát năm 2025.
2. Kết quả giám sát, đánh giá đối với hoạt động của HĐQT, Tổng giám đốc.
3. Kết quả giám sát, đánh giá hoạt động tài chính năm 2025.
 - 3.1. Những nhận xét và kiến nghị của Công ty Kiểm toán độc lập
 - 3.2. Nhận xét các số liệu Báo cáo tài chính
4. Tình hình thực hiện kế hoạch SXKD và Đầu tư năm 2025.
 - 4.1. Kết quả thực hiện nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2025
 - 4.2. Đánh giá
5. Kết luận
6. Kiến nghị của Ban Kiểm soát.
7. Kế hoạch hoạt động năm 2026 của Ban Kiểm soát.

Cụ thể như sau:

I. MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG CHÍNH CỦA BAN KIỂM SOÁT.

- Năm 2025, Ban Kiểm soát tổ chức 02 cuộc họp và tham gia các cuộc họp liên quan của Hội đồng quản trị.

- Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông kiểm soát hoạt động SXKD và ĐT, quản trị và điều hành của Công ty theo đúng Nghị quyết và Điều lệ công ty; năm 2025 không nhận được bất kỳ đơn thư yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông hoặc nhóm cổ đông có tỷ lệ sở hữu và thời gian nắm giữ theo quy định của Pháp luật và Điều lệ CTy.

- Giữa BKS với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác đã duy trì mối quan hệ công tác, phối hợp chặt chẽ trên nguyên tắc vì lợi ích của Công ty, của cổ đông và tuân thủ quy định của Pháp luật, Điều lệ công ty và Quy chế nội bộ.

- Trong quá trình thực thi nhiệm vụ, Ban Kiểm soát đã được HĐQT, Ban TGD Công ty tạo mọi điều kiện thuận lợi để hoàn thành công việc.

- Tiền lương, Thù lao của ban Kiểm soát trong năm 2025 là:

STT	CHỨC DANH	SỐ NGƯỜI	SỐ THÁNG	KẾ HOẠCH 2025	THỰC HIỆN 2025	TỶ LỆ TH/KH
1	Cao Thị Dự - Trưởng ban Kiểm soát (hoạt động chuyên trách)	01	12	204 000 000	202 515 136	99,27%
2	Lưu Sỹ Học – TV Ban Kiểm soát (hoạt động không chuyên trách)	01	12	24 000 000	24 000 000	100%
3	Nguyễn Thị Nga - TV Ban Kiểm soát (hoạt động không chuyên trách)	01	12	24 000 000	24 000 000	100%

II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT, ĐÁNH GIÁ ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC:

a- Đối với hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên và họp Hội đồng quản trị được thực hiện đầy đủ, đúng quy định, kịp thời cho việc chỉ đạo, điều hành sản xuất kinh doanh. Với những cuộc họp có nội dung liên quan đều có sự tham gia đầy đủ của đại diện Ban Kiểm soát. Các Quyết định, Nghị quyết do HĐQT ban hành phù hợp với chức năng, quyền hạn tại Điều lệ Công ty và đã gửi đầy đủ, kịp thời cho Ban Kiểm soát.

b- Đối với hoạt động của Tổng giám đốc.

Tổng giám đốc đã thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị theo đúng chức năng, quyền hạn, và các quy định hiện hành của Điều lệ Công ty, cụ thể:

Tổng GD đã tích cực, chủ động trong chỉ đạo, điều hành sản xuất kinh doanh, và đầu tư như: Tổ chức thi công các công trình; Tuyển dụng, đào tạo đội ngũ lao động; Đầu tư xây dựng nhà xưởng, các công trình phụ trợ và mua sắm máy móc thiết bị cần thiết phục vụ sản xuất kinh doanh, nâng cao năng suất lao động, phát huy hiệu quả công tác đầu tư; Hạch toán kế toán, quản lý kinh tế, kỹ thuật, tài chính, nhân lực và các hoạt động quản lý khác của Công ty theo quy định; Tích cực thu hồi vốn, tiết giảm chi phí, tăng cường kiểm soát chất lượng sản phẩm đáp ứng kỳ vọng của khách hàng, xiết chặt công tác an toàn lao động; giữ vững kỷ cương, kỷ luật lao động, quy tụ những nhân tố tích cực; Thu xếp đủ vốn kịp thời phục vụ nhu cầu sản xuất, kinh doanh và đầu tư; Đẩy mạnh mở rộng thị trường trong và ngoài nước có hiệu quả. Chủ động tìm kiếm việc làm, đảm bảo đủ việc làm cho CBCNV.

Cụ thể một số công việc:

1. Công tác tiền lương :

- Công ty đã xây dựng Quỹ lương Kế hoạch theo phương pháp đơn giá tiền lương/ giá trị khối lượng sản xuất thực hiện và lập quyết toán Quỹ lương thực tế thực hiện.

2. Công tác giao khoán:

- Công ty đã xây dựng Quy chế giao khoán chi phí đến các nhà máy, đội công trình.

3. Công tác kiểm kê khối lượng dở dang và việc lập bảng tính giá thành:

- Kiểm tra, rà soát, đối chiếu kết quả kiểm kê khối lượng dở dang:

Căn cứ vào tiến độ thi công đã xây dựng và tình hình thực tế thi công công trình, Phòng KTKT cùng với đơn vị thi công tiến hành kiểm kê thực tế, đánh giá mức độ hoàn thành của từng công trình, hạng mục công trình. Dựa vào khối lượng đã kiểm kê và đơn giá hợp đồng làm căn cứ tính giá trị khối lượng dở dang của các công trình, giá trị sản xuất dở dang đến 31/12/2025 là 129,64 tỷ đồng, chi phí sản xuất kinh doanh dở dang là 121,89 tỷ đồng.

- Kiểm tra, rà soát việc lập bảng tính giá thành.

Việc tập hợp chi phí phát sinh trong kỳ được hạch toán theo từng công trình gồm chi phí trực tiếp và chi phí phân bổ. Dựa vào giá trị khối lượng dở dang cuối kỳ do phòng Kinh tế kỹ thuật cung cấp, dự toán thi công và chi phí thực tế phát sinh công trình làm cơ sở tính giá vốn hàng bán và lợi nhuận gộp công trình.

4. Công tác quản lý công nợ:

Công ty đã quản lý, theo dõi sát sao cũng như đôn đốc thu hồi công nợ phải thu phải trả. Tích cực trong công tác nghiệm thu, hoàn thiện hồ sơ để đẩy nhanh công tác thu hồi vốn, gửi biên bản đối chiếu công nợ, công văn đề nghị quyết toán, thanh lý hợp đồng, trao đổi trực tiếp... để thu hồi công nợ. Năm 2025 đối chiếu được 103,1/134,5 tỷ đồng dư nợ phải thu của khách hàng và lập sổ theo dõi tuổi nợ. Đối với khoản công nợ phải thu khó đòi: Công ty đã trích lập dự phòng phải thu khó đòi năm 2025 là 22,06 tỷ đồng, lũy kế đến hết 31/12/2025 là 50,19 tỷ đồng, trong đó của XM Thanh Liêm là 42,2 tỷ/42,2 tỷ.

5. Công tác quản lý hàng tồn kho:

Công ty đã thực hiện mở sổ theo dõi chi tiết vật tư, công cụ dụng cụ tồn kho; hạch toán nhập xuất và kiểm kê chi tiết theo từng loại vật tư, công cụ dụng cụ, thành phẩm theo quy định. Giá trị vật tư, công cụ dụng cụ tồn kho tại thời điểm 31/12/2025 là 15,931 tỷ đồng (trong đó: vật tư tồn kho: 13,759 tỷ đồng; công cụ dụng cụ: 1,069 tỷ đồng; thành phẩm: 1,103 tỷ đồng).

6. Công tác đầu tư xây dựng và mua sắm máy móc thiết bị thi công:

Công tác đầu tư xây dựng và mua sắm máy móc thiết bị thi công của Công ty được thực hiện phù hợp với tình hình SXKD, việc xây dựng nhà xưởng tại Nhà máy CTTB Lilama 69-3 đã hoàn thành, đi vào sản xuất, quyết toán, tăng tài sản.

III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT, ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH NĂM 2025:

3.1. Những nhận xét và kiến nghị của Công ty Kiểm toán độc lập:

Tại Báo cáo kiểm toán số 140325.008/BCTC.KT2 ngày 14 tháng 03 năm 2025 về Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Công ty cổ phần Lilama 69-3, kiểm toán viên đã đưa ý kiến ngoại trừ về việc chưa thu thập được các bằng chứng kiểm toán đối với đánh giá của ban Tổng Giám đốc về khả năng

thu hồi các khoản phải thu trên thuyết minh số 5 – Phải thu ngắn hạn của khách hàng tồn tại một số khoản công nợ phải thu ngắn hạn đã quá hạn thanh toán của Công ty với số tiền 15,28 tỷ VND. Việc không xem xét trích lập dự phòng và xử lý tổn thất tại thời điểm các năm trước khi có dấu hiệu tổn thất mà xử lý toàn bộ vào năm 2025 khiến cho trên Báo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025, chỉ tiêu “Chi phí quản lý doanh nghiệp” tăng lên số tiền là 15,28 tỷ VND và chỉ tiêu “Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế” giảm đi số tiền tương ứng. Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề được nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Lilama 69-3 tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

3.2. Nhận xét các số liệu Báo cáo tài chính:

Căn cứ Báo cáo kiểm toán số 180326.016/BCTC.KT2 ngày 18 tháng 03 năm 2026 của Công ty TNHH hãng Kiểm toán AASC, Ban Kiểm soát đã thẩm tra và báo cáo một số chỉ tiêu tài chính cơ bản như sau:

(Đơn vị: Triệu đồng)

TT	Nội dung	Số liệu tại 31/12/2025	Số liệu tại 01/01/2025
A	Bảng Cân đối kế toán		
I	Tài sản ngắn hạn	355 546	358 818
	Trong đó: Các khoản phải thu ngắn hạn	151 420	205 146
	Hàng tồn kho	137 807	126 556
	Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng		
II	Tài sản dài hạn	235 613	256 431
	Trong đó: Các khoản phải thu dài hạn	3 824	3 723
	Tài sản cố định	223 656	150 050
	Tổng tài sản	591 159	615 250
III	Nợ phải trả	507 035	532 033
1	Nợ ngắn hạn	348 265	354 753
	Trong đó: Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	160 440	169 349
	Thuế, các khoản phải nộp Nhà nước	1 316	4 404
	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	67 874	57 151
2	Nợ dài hạn	158 769	177 279
	Trong đó: Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	29 830	38 441
	Người mua trả tiền trước dài hạn	3 682	19 480

IV	Vốn chủ sở hữu	84 124	83 217
	Trong đó: Vốn Điều lệ	82 793	82 793
	Tổng nguồn vốn	591 159	615 250
B	Kết quả hoạt động SXKD	Năm 2025	Năm 2024
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác, trong đó:	641 403	566 936
	Doanh thu thuần	633 615	561 642
	Doanh thu hoạt động tài chính	5 167	2 195
	Thu nhập khác	2 621	3 099
2	Tổng chi phí, trong đó:	635 641	537 741
	Giá vốn hàng bán	573 026	496 313
	Chi phí quản lý doanh nghiệp	44 866	23 164
	Chi phí tài chính	14 492	16 272
	Chi phí khác	3 257	1 992
3	Lợi nhuận kế toán trước thuế	5 762	29 195
4	Lợi nhuận sau thuế	947	20 773
C	Hệ số chỉ tiêu đánh giá	Năm 2025	Năm 2024
1	Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu	0,147%	3,66 %
2	Tỷ lệ Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	1,12%	24,96%
3	Khả năng thanh toán hiện hành (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	1,021 lần	1,01 lần
4	Khả năng thanh toán tổng quát (Tổng tài sản/Tổng nợ phải trả)	1,165 lần	1,15 lần
5	Hệ số: Nợ phải trả/Tổng tài sản	0,857 lần	0,86 lần
6	Hệ số: Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	6,02 lần	6,39 lần
7	Hệ số Nợ vay/Vốn chủ sở hữu	2,26 lần	2,496 lần

IV. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD VÀ ĐẦU TƯ NĂM 2025:

4.1. Kết quả thực hiện nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2025:

TT	Nội dung	Đơn vị	Kế hoạch năm	Thực hiện	So sánh TH/ KH (%)
1	Doanh thu	Tỷ đồng	580	633,6	109,2
2	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	0,08	0,947	1.187,5
3	Nộp NSNN	Tỷ đồng	7,5	6,42	85,6
4	Lao động bình quân	Người	950	931	98
5	Đầu tư phát triển	Tỷ đồng	30	18,95	63

4.2. Đánh giá:

- Doanh thu đạt 109,2% kế hoạch năm. Tỷ suất Lợi nhuận gộp/Doanh thu =9,56%.

- Lợi nhuận trước thuế: 5,76 tỷ.

- Lợi nhuận sau thuế: 0,947 tỷ, đạt 1.187,5% kế hoạch.

- Công tác kế toán và lập báo cáo tài chính, tình hình thực hiện nghĩa vụ trả nợ, nộp ngân sách nhà nước: Công ty đã thực hiện theo các quy định của Luật Kế toán, chế độ kế toán thống kê, lập các báo cáo tài chính quý, năm theo quy định hiện hành; Công ty cũng thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ và nộp ngân sách nhà nước như các loại thuế, lệ phí ... Công tác thu hồi vốn cũng được ban điều hành quan tâm, năm 2025 thu được 683 tỷ đồng. Năm 2025 Công ty đã làm thủ tục xóa nợ 43,4 tỷ đồng, số dư dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi là 6,77 tỷ đồng. Việc trích lập dự phòng phải thu khó đòi và xóa nợ đã ảnh hưởng tới lợi nhuận của Công ty.

- Các vấn đề còn tồn tại:

+ Khoản nợ phải thu Công trình NMXM Thanh Liêm: 42,2 tỷ đồng (Khoản nợ này Toà án Tỉnh Hà Nam đã đưa ra xét xử buộc CTCP xi măng Thanh Liêm thanh toán cho Lilama 69-3 số tiền 56 tỷ đồng bao gồm cả nợ gốc và lãi. Tuy nhiên, khi thực hiện thi hành án gặp rất nhiều khó khăn với lý do tài sản của nhà máy đã bị Ngân hàng NN&PTNT Việt Nam thu giữ. Khoản nợ này đến nay đã trích lập dự phòng xong.

+ Có một số khoản nợ đã trên 3 năm nhưng chưa trích lập dự phòng.

+ Tình trạng nợ đọng của một số chủ đầu tư kéo dài, nợ khó đòi vẫn tồn tại.

+ Tổng nợ phải trả là 507,03 tỷ, chiếm 85,76% tổng nguồn vốn, bằng 6,02 lần vốn chủ sở hữu, trong đó: dư nợ vay và nợ thuê tài chính là 190,27 tỷ (2024 là 207,790 tỷ), gấp 2,26 lần vốn chủ sở hữu.

V- KẾT LUẬN:

Doanh thu và lợi nhuận đều vượt kế hoạch và việc duy trì, đảm bảo việc làm ổn định cho khoảng 900 CBCNV trong điều kiện khó khăn là một sự nỗ lực rất lớn của Ban lãnh đạo Công ty. Các chế độ chính sách đối với nhà nước và người lao động được thực hiện đầy đủ theo quy định. Công tác thanh quyết toán, thu hồi vốn đã cải thiện nhiều.

Tuy nhiên vẫn còn tồn tại một số khoản nợ lớn, thời gian kéo dài chưa được thu hồi, ảnh hưởng không tốt đến tình hình tài chính của Công ty như: Xi măng Thanh Liêm, Xi măng Miền Trung,...

Việc tuyển dụng lao động có chuyên môn, tay nghề khó khăn, công nhân mới ra trường kinh nghiệm và trình độ còn hạn chế dẫn tới năng suất lao động chưa cao, cần có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng để đáp ứng nhu cầu, nhiệm vụ mới.

Nguồn vốn chủ sở hữu còn hạn chế, để đáp ứng nhu cầu vốn phục vụ SXKD Công ty vẫn phải phụ thuộc nhiều vào nguồn vốn vay của các tổ chức tín dụng. Vì vậy tính tự chủ về tài chính chưa cao, chi phí tài chính vẫn lớn tuy có giảm so với năm 2024.

Mặc dù còn gặp nhiều khó khăn, xong Ban điều hành Công ty đã có nhiều cố gắng để điều hành SX thi công. Công tác kiểm soát chất lượng sản phẩm, an toàn lao động được quan tâm, năng suất lao động được nâng lên. Hội đồng quản trị, Tổng giám

độc đã lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành hoạt động sản xuất và các mặt công tác khác của Công ty đúng với Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và đạt được nhiều kết quả khả quan, cụ thể: Tích cực mở rộng tiếp thị, tìm kiếm việc làm, quảng bá thương hiệu, phát triển sản phẩm mang tính chiến lược, tăng sức cạnh tranh, ký kết và thực được nhiều hợp đồng trong nước và hợp đồng chế tạo thiết bị xuất khẩu có hiệu quả, đảm bảo được việc làm cho người lao động trong giai đoạn khó khăn. Tổ chức triển khai thi công; Tuyển dụng, đào tạo đội ngũ lao động; Đầu tư xây dựng, mua sắm máy móc thiết bị cần thiết phục vụ thi công, nâng cao năng suất lao động; Hạch toán kế toán, quản lý kinh tế, kỹ thuật, tài chính, nhân lực và các hoạt động quản lý khác của Công ty đúng quy định....

VI. KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT:

- Đối với công tác thu hồi vốn:

+ Đề nghị Ban lãnh đạo công ty đẩy mạnh hơn công tác nghiệm thu, thanh quyết toán, xác định doanh thu, chuyển sang nợ phải thu để thu hồi vốn kịp thời.

+ Nợ phải thu của khách hàng là 134,5 tỷ (31/12/2024 là 212,296 tỷ). Ban lãnh đạo công ty cần tích cực rà soát lại tình hình công nợ, kiểm tra và hoàn thiện hồ sơ, đề ra các giải pháp và lộ trình để thu hồi các khoản nợ đọng. Đối với các khoản nợ phải thu đã xóa nợ, đề nghị Công ty tiếp tục theo dõi và đôn đốc công tác thu hồi vốn.

- Đối với các khoản nợ phải thu khó đòi quá hạn: đề nghị tăng cường công tác đối chiếu công nợ, phân tích tuổi nợ và cân đối tài chính để trích lập dự phòng theo quy định.

- Đối với hàng tồn kho: Đề nghị công ty luôn có biện pháp luân chuyển, sử dụng vật tư sao cho hiệu quả.

- Đối với việc thực hiện Đề án tái cấu trúc: Đề nghị Ban lãnh đạo Cty tiếp tục triển khai thực hiện Đề án tái cấu trúc đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Đối với công tác điều hành sản xuất, thi công, quản lý doanh nghiệp: Đề nghị Ban lãnh đạo Công ty:

+ Thực hiện tốt Phương hướng và giải pháp tổ chức thực hiện kế hoạch SXKD 2026 đã được Ban Tổng giám đốc đề ra trong báo cáo Kết quả hoạt động SXKD năm 2025 và Kế hoạch SXKD năm 2026 trình Đại hội cổ đông.

+ Tăng cường công tác quản trị nhằm kiểm soát chất lượng sản phẩm, an toàn vệ sinh lao động, nâng cao năng suất lao động, tiết kiệm chi phí, hạ giá thành sản phẩm, khắc phục các nguyên nhân ảnh hưởng tới hiệu quả SXKD, rà soát hiệu quả việc sử dụng đất để có giải pháp phù hợp. Xác định chính xác giá trị tồn kho cuối các kỳ, đặc biệt là khối lượng hoàn thành dở dang phải có đủ căn cứ pháp lý hoặc cơ sở tin cậy. Hoàn thiện, điều chỉnh kịp thời các Quy chế quản lý nội bộ phù hợp với tình hình thực tế của công ty và thị trường tại các thời điểm.

VII. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2026:

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, Ban kiểm soát lập kế hoạch một số công tác trọng tâm năm 2026 như sau:

- Thực hiện giám sát các mặt hoạt động của Công ty, trong đó tập trung công tác nghiệm thu, quyết toán, và thu hồi vốn các công trình tồn đọng.
- Giám sát việc thực hiện Đề án tái cấu trúc đã được Đại hội cổ đông thông qua.
- Thẩm tra báo cáo tài chính 6 tháng và báo cáo năm theo quy định.
- Thực hiện theo chức năng và nhiệm vụ sau khi nhận được ý kiến bằng văn bản của cổ đông về các vấn đề điều hành SXKD của Ban lãnh đạo Công ty (nếu có).

Trên đây là báo cáo của Ban Kiểm soát về hoạt động năm 2025 và Kế hoạch hoạt động năm 2026. Ban Kiểm soát xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Lưu Thư ký HĐQT, BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Cao Thị Dự

Số: 01/TTr-HĐQT

Hải Phòng, ngày 01 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán
của Công ty CP Lilama 69-3

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020

Căn cứ vào Điều lệ của Công ty cổ phần LILAMA 69-3

Căn cứ vào Quyết định số: 30/QĐ-HĐQT ngày 15/10/2025 về việc phê duyệt Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty cổ phần Lilama 69-3.

Căn cứ vào Hợp đồng kiểm toán số: 161025.002 /HĐTC.KT2 ngày 16/10/2025 về việc Kiểm toán báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025 của Công ty cổ phần Lilama 69-3.

Căn cứ vào Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty cổ phần Lilama 69-3 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 xem xét thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán. Tóm tắt một số chỉ tiêu chính như sau:

A. Bảng cân đối kế toán:

ĐVT: đồng

STT	Nội dung	Số dư 01/01/2025	Số dư 31/12/2025
I	Tài sản ngắn hạn	358.818.928.640	355.546.147.919
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	14.970.749.752	49.359.225.581
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	3.031.000.000	1.600.000.000
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	205.146.282.206	151.420.945.340
4	Hàng tồn kho	126.556.550.860	137.807.232.754
5	Tài sản ngắn hạn khác	9.114.345.822	15.358.744.244
II	Tài sản dài hạn	256.431.706.948	235.613.312.016
1	Các khoản phải thu dài hạn	3.723.502.736	3.824.465.856
2	Tài sản cố định	150.050.101.774	223.656.276.558
	- Tài sản cố định hữu hình	105.143.619.386	181.794.526.724
	- Tài sản cố định thuê tài chính	44.453.539.818	41.449.053.068
	- Tài sản cố định vô hình	452.942.570	412.696.766

STT	Nội dung	Số dư 01/01/2025	Số dư 31/12/2025
3	Bất động sản đầu tư	0	0
4	Tài sản dở dang dài hạn	96.357.248.213	6.569.015.248
5	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	0	0
6	Tài sản dài hạn khác	6.300.854.225	1.563.554.354
	Tổng cộng tài sản (I+II)	615.250.635.588	591.159.459.935
III	Nợ phải trả	532.033.351.374	507.035.135.705
1	Nợ ngắn hạn	354.753.887.961	348.265.152.102
2	Nợ dài hạn	177.279.463.413	158.769.983.603
VI	Vốn chủ sở hữu	83.217.284.214	84.124.324.230
1	Vốn chủ sở hữu	82.856.545.894	83.803.809.670
	- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	82.793.610.000	82.793.610.000
	- Thặng dư vốn cổ phần	19.790.000	19.790.000
	- Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	0	0
	- Quỹ Đầu tư phát triển	0	0
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	43.145.894	990.409.670
2	Nguồn kinh phí và quỹ khác	360.738.320	320.514.560
	- Nguồn kinh phí	0	0
	- Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ	360.738.320	320.514.560
	Tổng cộng nguồn vốn (III+IV)	615.250.635.588	591.159.459.935

N: 0800
CÔNG T
CỔ PHẦN
(LAMA 6
PHỔ HÃI

B. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

ĐVT: đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	561.642.470.939	633.615.758.263
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	0	0
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	561.642.470.939	633.615.758.263
4	Giá vốn hàng bán	496.313.360.580	573.026.216.904
5	LN gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	65.329.110.359	60.589.541.359
6	Doanh thu hoạt động tài chính	2.194.847.911	5.167.154.840
7	Chi phí tài chính	16.271.801.053	14.492.351.167
8	Chi phí bán hàng	0	0

STT	Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	23.164.180.104	44.866.516.429
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	28.087.977.113	6.397.828.603
11	Thu nhập khác	3.099.845.165	2.621.330.417
12	Chi phí khác	1.992.322.104	3.257.264.612
13	Lợi nhuận khác	1.107.523.061	(635.934.195)
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	29.195.500.174	5.761.894.408
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp	4.283.025.527	1.174.602.271
16	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	4.139.046.123	3.640.028.361
17	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	20.773.428.524	947.263.776

C. Các chỉ tiêu tài chính cơ bản.

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kỳ báo cáo
1	Cơ cấu tài sản	%	
	- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản		39,9
	- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản		60,1
2	Cơ cấu nguồn vốn	%	
	- Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn		85,8
	- Nguồn vốn chủ sở hữu/ Tổng nguồn vốn		14,2
3	Khả năng thanh toán	Lần	
	- Khả năng thanh toán tổng quát		1,17
	- Khả năng thanh toán ngắn hạn		1,02
4	Tỷ suất lợi nhuận	%	
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản		0,16
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần		0,15
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu		1,13

Xin kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua!

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi
- Lưu VP HĐQT



Số 02/TTr-HĐQT

Hải Phòng, ngày 01 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025
của Công ty CP LILAMA 69-3

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CP LILAMA 69-3

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần LILAMA 69-3;

Căn cứ vào Quy chế tài chính của Công ty cổ phần Lilama 69-3;

Căn cứ vào Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Công ty Cổ phần LILAMA 69-3 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty cổ phần LILAMA 69-3 xem xét thông qua phương án Phân phối lợi nhuận năm 2025. Cụ thể với các nội dung như sau:

Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế:

STT	Chi tiêu	Diễn giải	Số tiền (VNĐ)	Ghi chú
1	Lợi nhuận chưa phân phối các năm trước chuyển sang		43.145.894	
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2025		947.263.776	
3	Phương án phân phối lợi nhuận 2025		0	
4	Lợi nhuận còn lại	$4=1+2-3$	990.409.670	
5	Chia cổ tức (0%)		0	
6	Lợi nhuận còn lại sau khi đã phân phối	$6=4-5$	990.409.670	

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi
- Lưu VP HĐQT



Số: 03/TTr-HĐQT

Hải Phòng, ngày 1 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v thông qua mức chi trả tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị,
Ban kiểm soát năm 2025 và kế hoạch năm 2026

Kính gửi: - Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
Công ty cổ phần Lilama 69-3

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty hiện hành và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2025;

Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 của Công ty và chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;

Hội đồng quản trị Công ty CP LILAMA 69-3 kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 xem xét và biểu quyết:

1. Thông qua mức chi trả tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2025 với tổng số tiền là: 813.633.590 đồng (có bản chi tiết kèm theo)

2. Thông qua kế hoạch mức tiền lương chuyên trách, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2026 với tổng số tiền là: 888.000.000 (có bản chi tiết kèm theo).

Cụ thể:

* Tổng số tiền lương, thù lao của HĐQT: 600.000.000 đồng (trong đó tiền lương chuyên trách là: 456.000.000 đồng, thù lao là 144.000.000 đồng).

* Tổng số tiền lương, thù lao của thành viên BKS: 288.000.000 đồng (trong đó tiền lương chuyên trách là: 240.000.000 đồng, thù lao là 48.000.000 đồng).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, chấp thuận.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VP HĐQT, TCNS.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CHỦ TỊCH HĐQT
Đỗ Trọng Toàn

CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-3

BÁO CÁO TIỀN LƯƠNG, THỦ LAO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT NĂM 2025 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2026

Đơn vị tính: đồng

TT	Họ và tên	Chức vụ	Thực hiện năm 2025			Kế hoạch năm 2026			Ghi chú
			Tiền lương	Tiền thù lao TV HĐQT, BKS	Tổng cộng	Tiền lương	Tiền thù lao TV HĐQT, BKS	Tổng cộng	
I	Hội đồng quản trị								
1	Đỗ Trọng Toàn	Chủ tịch HĐQT	419.118.454	144.000.000	563.118.454	456.000.000	144.000.000	600.000.000	
2	Cao Viết Cường	TVHĐQT	419.118.454		419.118.454	456.000.000		456.000.000	
3	Nguyễn Mạnh Cường	TVHĐQT		36.000.000	36.000.000		36.000.000	36.000.000	
4	Nguyễn Quốc Khánh	TVHĐQT		36.000.000	36.000.000		36.000.000	36.000.000	
5	Phạm Văn Tâm	TVHĐQT		36.000.000	36.000.000		36.000.000	36.000.000	
II	Ban kiểm soát								
1	Cao Thị Dự	Trưởng ban kiểm soát	202.515.136	48.000.000	250.515.136	240.000.000	48.000.000	288.000.000	
2	Lưu Sỹ Học	Thành viên Ban kiểm soát	202.515.136		202.515.136			240.000.000	
3	Nguyễn Thị Nga	Thành viên Ban kiểm soát		24.000.000	24.000.000			24.000.000	
	Tổng cộng		621.633.590	192.000.000	813.633.590	696.000.000	192.000.000	888.000.000	

Hải Phòng, ngày 01 tháng 4 năm 2026

PHÒNG TỔ CHỨC - NHÂN SỰ

T.M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CHỦ TỊCH HĐQT
Đỗ Trọng Toàn

Đỗ Thị Lý



Hải Phòng, ngày 01 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH

(Về Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026)

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Luật kiểm toán độc lập số 67/2011/QH12 ngày 29/3/2011 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ vào Điều lệ của Công ty cổ phần LILAMA 69-3;

Để phục vụ cho công tác kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty cổ phần Lilama 69-3 theo quy định của pháp luật, Điều lệ của Công ty, việc lựa chọn đơn vị Kiểm toán cần thỏa mãn các điều kiện sau:

1. Tiêu chí lựa chọn:

- Là đơn vị được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán;
- Là đơn vị có uy tín, kinh nghiệm trong lĩnh vực kiểm toán và tư vấn tài chính;
- Có chi phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi, chất lượng và tiến độ kiểm toán.

2. Danh sách đề xuất:

Là danh sách các đơn vị Kiểm toán được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán tại thời điểm thực hiện.

3. Nội dung trình:

Nhằm lựa chọn đơn vị Kiểm toán đáp ứng các tiêu chí trên, Ban kiểm soát Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách đơn vị Kiểm toán đã được nêu tại mục 2 và ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn một trong các đơn vị Kiểm toán độc lập đã được phê duyệt để tiến hành kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính 2026 của Công ty.

Xin kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua!

Xin trân trọng cảm ơn !

Nơi nhận:

- Như kính gửi
- Lưu BKS;

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

Cao Thị Dự



BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT
THÔNG QUA CÁC NỘI DUNG ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2026

Hôm nay, ngày 24 tháng 4 năm 2026, Chúng tôi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty cổ phần Lilama 69-3 bầu vào Ban kiểm phiếu để kiểm phiếu biểu quyết thông qua các nội dung của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026, Ban kiểm phiếu gồm:

1. Bà Đỗ Thị Lý, TP TCNS/Trưởng ban
2. Bà Nguyễn Thị Minh Phượng, Chuyên viên Phòng TCNS /Thành viên
3. Bà Ngô Thị Nhân, Chuyên viên Phòng Kế hoạch - Đầu tư/Thành viên

Ban Kiểm phiếu đã hướng dẫn ghi phiếu biểu quyết và phát phiếu biểu quyết cho các cổ đông dự đại hội. Sau khi kiểm phiếu, Ban Kiểm phiếu đã nhất trí lập Biên bản kiểm phiếu như sau:

- Tổng số phiếu phát ra: 73 phiếu, tương đương với 6.364.411 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần (TSCP) của các cổ đông (CĐ) có quyền biểu quyết (QBQ) có mặt trực tiếp (TT) hoặc thông qua đại diện (ĐD) được ủy quyền (UQ) có mặt tại cuộc họp Đại hội cổ đông công ty (ĐHĐCĐ).

- Tổng số phiếu thu về: 71 phiếu, trong đó:

+ Có 71 phiếu hợp lệ, tương đương với 6.362.172 cổ phần, chiếm 99,97 % tổng số cổ phần của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông công ty.

+ Có 0 phiếu không hợp lệ

Kết quả kiểm phiếu:

TT	Nội dung	Đồng ý		Không đồng ý		Không có ý kiến	
		Số lượng phiếu	Tỷ lệ %/ TS CP của các CĐ có QBQ có mặt TT hoặc thông qua ĐD được UQ có mặt tại cuộc họp ĐHĐCĐ Cty	Số lượng phiếu	Tỷ lệ %/ TS CP của các CĐ có QBQ có mặt TT hoặc thông qua ĐD được UQ có mặt tại cuộc họp ĐHĐCĐ Cty	Số lượng phiếu	Tỷ lệ %/ TS CP của các CĐ có QBQ có mặt TT hoặc thông qua ĐD được UQ có mặt tại cuộc họp ĐHĐCĐ Cty
1	Thông qua báo cáo kết quả SXKD năm 2025, kế hoạch SXKD năm 2026	65	99,43	0	0,00	6	0,53
		6.327.980				34.192	

TT	Nội dung	Đồng ý		Không đồng ý		Không có ý kiến	
		Số lượng phiếu	Tỷ lệ %/ TS CP của các CĐ có QBQ có mặt TT hoặc thông qua ĐD được UQ có mặt tại cuộc họp ĐHĐCĐ Cty	Số lượng phiếu	Tỷ lệ %/ TS CP của các CĐ có QBQ có mặt TT hoặc thông qua ĐD được UQ có mặt tại cuộc họp ĐHĐCĐ Cty	Số lượng phiếu	Tỷ lệ %/ TS CP của các CĐ có QBQ có mặt TT hoặc thông qua ĐD được UQ có mặt tại cuộc họp ĐHĐCĐ Cty
		Số cổ phần biểu quyết		Số cổ phần biểu quyết		Số cổ phần biểu quyết	
2	Thông qua báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2025 và kế hoạch năm 2026	65	99,43		0,00	6	0,53
		6.327.980				34.192	
3	Thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025 và kế hoạch năm 2026	66	99,79		0,00	5	0,17
		6.351.076				11.096	
4	Thông qua báo cáo Tài chính 2025 đã được kiểm toán	67	99,78		0,00	4	0,18
		6 350 368				11.804	
5	Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025	64	99,39	1	0,07	6	0,50
		6 325 590		4 926		31.656	
6	Thông qua mức chi trả tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2025 và kế hoạch năm 2026	66	99,79		0,00	5	0,17
		6.351.076				11.096	
7	Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026	66	99,78		0,00	5	0,18
		6.350.234				11.938	



Chúng tôi cam kết về tính chính xác của công tác kiểm phiếu trên. Biên bản này được lập

thành 02 bản có giá trị pháp lý như nhau. Các thành viên Ban kiểm phiếu tham dự cùng ký tên.

Bà Đỗ Thị Lý: 

Bà Nguyễn Thị Minh Phượng: 

Bà Ngô Thị Nhân: 